TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HSST
Ngày 16 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Duy Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trung C, sinh ngày 20/02/1973, tại tỉnh V

Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn X, xã Đ, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Trung Đ (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị C; vợ: Trần Thị T; con: có 03 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 28/02/2006, bị Công an huyện Lập Thạch xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong- đã xóa tiền sự);

+ Ngày 19/12/2006, Công an huyện Lập Thạch đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 2134/QĐ ngày 14/12/2006 của UBND huyện Lập Thạch (ngày 26/12/2009 đã chấp hành xong – đã xóa tiền sự);

+ Ngày 23/7/2012, TAND huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phát 03 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/7/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện L, V, vắng mặt

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Xuân Đ, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện L, V, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07giờ 0 phút ngày 27/6/2019, Nguyễn Trung C đi lang thang từ nhà lên địa bàn xã X để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Đến khoảng 10giờ30phút cùng ngày C vào nhà anh Trần Xuân Đ ở thôn Đ, xã X để trộm cắp tài sản, khi C đang tìm tài sản để trộm cắp thì bị anh Đ phát hiện đuổi ra khỏi nhà. Sau đó C tiếp tục đi lang thang quanh địa bàn xã X để tìm tài sản trộm cắp nhưng không trộm cắp được tài sản gì. Lúc này, C nhớ ra nhà anh Đ có dựng chiếc xe máy ở dưới chân cầu thang tầng 1 và nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy đó. Đến khoảng 13giờ30phút cùng ngày, C tiếp tục lẻn từ cửa sau vào trong nhà anh Đ, khi đó anh Đ đang nằm ngủ trên tầng 2, C đến vị trí chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA VISION BKS 88G1-371.06 của chị Nguyễn Thị L là con dâu anh Đ để ở trong nhà dưới chân cầu thang tầng 1, C dắt chiếc xe máy ra đến mép cửa cuốn nhà anh Đ và mở cửa cuốn để tẩu thoát thì bị anh Đ phát hiện, hô hoán quần chúng nhân dân và lực lượng công an xã X đến bắt giữ và đưa C về trụ sở công an xã X làm việc.

Ngày 27/6/2019, chị Nguyễn Thị L trình báo cơ quan công an về việc gia đình chị phát hiện đối tượng Nguyễn Trung C ở thôn X, xã Đ, huyện L đã có hành vi trộm cắp xe máy của gia đình, giá trị tài sản khoảng 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng).

Ngày 27/6/2019, cơ quan CSĐT công an huyện Lập Thạch ra Công văn số 68 đề nghị Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch tiến hành định giá tài sản đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Vision do Honda sản xuất,

màu xanh nâu, BKS 88G1-37106, số máy JF66B0497666, số khung 5810GY578981, đăng ký lần đầu ngày 14/3/2018 mà Nguyễn Trung C đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị L.

Ngày 28/6/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch có Kết luận số 274/KL-HĐĐG, kết luận: *"01 chiếc xe máy nhãn hiệu Vision do Honda sản xuất, màu xanh nâu, BKS 88G1-37106, số máy JF66B0497666, số khung 5810GY578981, đăng ký lần đầu ngày 14/3/2018 được định giá là 25.000.000đ (bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng chẵn)"* .

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Vision do Honda sản xuất màu xanh nâu, BKS: 88G1 - 371.06. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L. Ngày 09/7/2019, Cơ quan Công an huyện Lập Thạch đã ra quyết định xử lý vật chứng số 47 trả lại chiếc xe cho chị L.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L đã nhận lại xe bị Nguyễn Trung C trộm cắp và tự nguyện không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 60/KSĐT-KT ngày 19 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Trung C về tội " Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Trung C, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung C phạm tội: "Trộm cắp tài sản"; áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm h- s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại là chị Nguyễn Thị L vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy: chị Nguyễn Thị L đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra; đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người bị hại.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13giờ 30 phút ngày 27/6/2019, Nguyễn Trung C, đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy HONDA VISION BKS 88G1-371.06 của chị Nguyễn Thị L thì bị bắt quả tang. Trị giá tài sản (chiếc xe máy BKS 88G1-371.06) bị trộm cắp là 25.000.000đ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Trung C đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."*

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo không chịu làm ăn chân chính, lười lao động, lợi dụng sơ hở của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất

bình trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2012, đã bị TAND huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, qua lần xử lý đó bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân để trở thành công dân có ích mà lại tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và mẹ đẻ bị cáo được Nhà nước tặng Bằng Khen vì đã có thành tích xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h-s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo C thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Xác nhận ngày 09/7/2019, Cơ quan Công an huyện lập Thạch đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Vision do Honda sản xuất màu xanh nâu, BKS: 88G1 - 371.06 là đúng chủ sở hữu, hợp pháp và chị L không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên vấn đề bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung C được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật do thuộc hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm h-s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung C 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xác nhận ngày 09/7/2019, Cơ quan Công an huyện lập Thạch đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Vision do Honda sản xuất màu xanh nâu, BKS: 88G1 - 371.06 là đúng chủ sở hữu, hợp pháp .

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trung C.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *Công an huyện Lập Thạch;*
- *Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;*
- *UBND xã Đ;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng*